

Số: /ĐA-SYT

Kon Tum, ngày tháng 01 năm 2022

ĐỀ ÁN

**Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV
lên hạng III đối với viên chức ngành Y tế tỉnh Kon Tum năm 2021**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, Y sĩ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Dược;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BKHHCN ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2021/TT-BYT ngày 06/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BKHHCN ngày 27/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy vacán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Thực hiện Công văn số 2221/SNV-CCVC ngày 27/8/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn công tác tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng III và hạng IV; Công văn số 3512/SNV-CCVC ngày 31/12/2021 của Sở Nội vụ về thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức ngành Y tế tỉnh Kon Tum năm 2021;

Để bảo đảm kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức ngành Y tế; đồng thời nhằm động viên, khuyến khích viên chức ngành Y tế học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác và thực hiện bố trí đúng vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của viên chức; Sở Y tế ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức ngành Y tế tỉnh Kon Tum năm 2021; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC THĂNG HẠNG

1. Mục đích:

- Thực hiện bố trí đúng vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của viên chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bảo đảm kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức ngành Y tế.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, chất lượng.

3. Nguyên tắc:

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được phê duyệt của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế.

- Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nếu đơn vị có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật.

II. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

1. Thực trạng

Số lượng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế (*trừ Bệnh viện Đa khoa tỉnh*) tính đến thời điểm 30/11/2021: 1.854 người/1.985 chỉ tiêu số lượng người làm việc được Ủy ban nhân tỉnh giao năm 2021.

Số lượng, cơ cấu ngạch/chức danh nghề nghiệp viên chức; cụ thể:

- Chức danh nghề nghiệp hạng II: 32 người.
- Chức danh nghề nghiệp hạng III (và tương đương): 518 người.
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV (và tương đương): 1.282 người.
- Chức danh nghề nghiệp hạng V (và tương đương): 22 người.

2. Chỉ tiêu đề nghị xét thăng hạng: 87 chỉ tiêu. Cụ thể:

- Từ y sĩ hạng IV lên bác sĩ hạng III: 25 chỉ tiêu.
- Từ y sĩ hạng IV lên bác sĩ y học dự phòng hạng III: 01 chỉ tiêu.
- Từ điều dưỡng hạng IV lên điều dưỡng hạng III: 29 chỉ tiêu.
- Từ hộ sinh hạng IV lên hộ sinh hạng III: 11 chỉ tiêu.
- Từ kỹ thuật y hạng IV lên kỹ thuật y hạng III: 13 chỉ tiêu.
- Từ dược hạng IV lên dược hạng III: 04 chỉ tiêu.
- Từ kỹ thuật viên hạng IV lên kỹ sư hạng III: 01 chỉ tiêu.
- Thăng hạng lên y tế công cộng hạng III: 03 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Từ Y sĩ hạng IV: 01 chỉ tiêu.
 - + Từ điều dưỡng hạng IV: 02 chỉ tiêu.

3. Số lượng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có; số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng còn thiếu theo

yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo Phụ lục I kèm theo).

4. Danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cử dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III (theo Phụ lục II và III kèm theo).

III. ĐỐI TƯỢNG

Viên chức đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp y tế trực thuộc Sở Y tế trong các trường hợp sau:

1. Giữ chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế hạng IV đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ hạng III (mã số: V.08.01.03).

2. Giữ chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế hạng IV đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng hạng III (mã số: V.08.02.06).

3. Giữ chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế hạng IV đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp y tế công cộng hạng III (mã số: V.08.04.10).

4. Giữ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng IV (mã số: V.08.05.13) đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III (mã số: V.08.05.12).

5. Giữ chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV (mã số: V.08.06.16) đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng III (mã số: V.08.06.15).

6. Giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV (mã số: V.08.07.19) đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng III (mã số: V.08.07.18).

7. Giữ chức danh nghề nghiệp dược hạng IV (mã số: V.08.08.23) đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dược hạng III (mã số: V.08.08.22).

8. Giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên hạng IV (mã số: V.05.02.08) đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp kỹ sư hạng III (mã số: V.05.02.07).

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có

phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

2. Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

3. Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng

4. Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp.

5. Được đơn vị cử tham dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

6. Có đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (*được quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ*); bao gồm:

1. Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

2. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ và các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

4. Bản sao các quyết định: Tuyển dụng, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, nâng lương gần nhất.

VI. HÌNH THỨC, NỘI DUNG XÉT THĂNG HẠNG

1. Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III được thực hiện thông qua Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức bao gồm việc thẩm định hồ sơ dự xét theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

3. Nội dung xét thăng hạng bao gồm thẩm định việc đáp ứng yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp là viên chức được Hội đồng xét thăng hạng thẩm định đạt đầy đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

2. Trường hợp số lượng người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhiều hơn số lượng người làm việc của chức danh nghề nghiệp đó được xác định theo cơ cấu chức danh nghề nghiệp trong Đề án vị trí việc làm của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lựa chọn một trong các hình thức sau:

a) Xem xét theo các thứ tự ưu tiên: thành tích nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn đơn vị công tác; số năm giữ hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức 02 năm liền kề năm tổ chức xét thăng hạng.

b) Xem xét thông qua kết quả kiểm tra, sát hạch. Việc kiểm tra, sát hạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

VIII. DỰ KIẾN HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III

1. Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức: Do Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập.

- Hội đồng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Y tế.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Y tế.

+ Các ủy viên Hội đồng: Là đại diện lãnh đạo các phòng chức năng thuộc Sở Y tế và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc; trong đó có 01 ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

Hội đồng xét tuyển được sử dụng con dấu, tài khoản của Sở Y tế trong các hoạt động của Hội đồng.

- Hội đồng Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng đã biểu quyết. Hội đồng thực hiện các

nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

2. Ban Thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức: Do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập. Ban Thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức gồm Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

3. Ban Giám sát: Do Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập. Ban Giám sát gồm Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

IX. THỜI GIAN XÉT THĂNG HẠNG

- Thời gian: Thực hiện trong quý I/2022.

- Địa điểm: Sở Y tế tỉnh Kon Tum.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở Y tế

1.1. Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, cử người phối hợp và tham gia giúp việc cho Hội đồng xét thăng hạng theo đúng kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế và Hội đồng Xét thăng hạng.

1.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bổ sung kinh phí theo quy định để phục vụ cho công tác thăng hạng.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế:

- Triển khai Đề án này đến toàn thể đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để viên chức biết đăng ký dự xét thăng hạng; niêm yết công khai Đề án này tại trụ sở làm việc (nơi thuận tiện) và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của đơn vị có nhu cầu xét thăng hạng để thí sinh được biết.

- Tổng hợp, thẩm định hồ sơ đăng ký và ban hành văn bản cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng gửi Sở Y tế tổng hợp; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử tham dự xét thăng hạng.

- Tham gia các ban/tổ của Hội đồng Xét thăng hạng theo đúng kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh có trách nhiệm đăng tin, đưa tin về Đề án này và các nội dung có liên quan công tác xét thăng hạng theo yêu cầu của Hội đồng Xét thăng hạng viên chức ngành Y tế theo quy định.

XI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở Nội vụ:

- Thẩm định và phê duyệt Đề án do Sở Y tế xây dựng.
- Phê duyệt kết quả thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Y tế năm 2021.

2. Đối với Sở Tài chính: Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung kinh phí cho ngành Y tế (nếu có) để phục vụ cho công tác thăng hạng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh